

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI AN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2021/HS-ST
Ngày 26-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Yên

Ông Trần Văn Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Đình Đ, sinh ngày 06 tháng 3 năm 1988, tại Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 3/20/415 đường Ngô Gia Tự, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình D và bà Đặng Thị G; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Ngọc H, sinh năm 1993; có 01 con là Bùi Đình H, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13 tháng 5 năm 2021, đến ngày 15 tháng 5 năm 2021 chuyển tạm giam. **Có mặt.**

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Văn H. **Vắng mặt.**

2. Anh Nguyễn Ngọc H1. **Vắng mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h ngày 13/5/2021, Bùi Đình Đ điều khiển xe moto nhãn hiệu Yamaha mang biển kiểm soát 15B1-269.98 đến đầu ngõ 415 đường Ngô Gia Tự thì gặp một người đàn ông là bạn xã hội (không rõ lai lịch địa chỉ). Người đàn ông này hỏi Đ có chơi không “ý có sử dụng ma túy không”, Đ trả lời “có” thì người đàn ông này đưa cho Đ 02 túi linon (trong đó có 01 túi chứa tinh thể màu trắng; 01 túi linon chứa 01 viên nén). Đ cho số ma túy trên vào trong hộp nhựa màu xanh rồi cất vào bên trong hộc phanh xe moto bên tay trái trước mặt rồi điều khiển xe đi chơi. Đến khoảng 13h30 phút cùng ngày Đ đến trước cửa nhà 160 đường Chùa Vẽ, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng thì bị Tổ công tác Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm tội ma túy số 1- Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải An và Công an phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Lực lượng Công an đưa Bùi Đình Đ cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường Đông Hải 1 để làm việc.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 hộp nhựa màu xanh kích thước 6cm x 3,5cm x 1,5cm bên trong có 02 túi nilon (01 túi kích thước 4cm x 4cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 túi kích thước 2cm x 2,5cm bên trong có 01 viên nén hình trụ đường kính 0,5cm trên bề mặt có ký hiệu WY);

- 01 xe moto nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 15B1-269.98;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen (đã qua sử dụng).

Tại Kết luận giám định số 322/KLGD-MT ngày 13/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- *Tinh thể màu trắng là ma túy có khối lượng 3,28gam, là loại Methamphetamine;*

- *Viên nén màu hồng là ma túy, có khối lượng 0,10gam, là loại Methamphetamine;*

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 03 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo **Bùi Đình Đ** về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo **Bùi Đình Đ** đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với xã hội làm ăn lương thiện.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ **42 tháng đến 48** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và xét bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

- + Áp dụng điểm **c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106** của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có dấu niêm phong số 322/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định

- + Đối với 01 xe moto YAMAHA NOUVO mang biển kiểm soát 15B1-269.98, qua điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Tuấn Anh, sinh năm 1982. Anh Tuấn A không biết việc Điệp mượn xe moto của mình sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An đã trả lại cho anh Nguyễn Tuấn A.

- + Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen (đã qua sử dụng). Qua điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An đã trả lại cho Bùi Đình Đ.

- + **Đối với người đàn ông cho ma túy Bùi Đình Đ tại khu vực trước cửa nhà số 514 đường Ngô Gia Tự, phường Đằng Lâm, Hải An, Hải Phòng. Qua điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không đủ căn cứ để lập hồ sơ xử lý.**

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án , bị cáo phải án chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/5/2021, tại khu vực trước cửa nhà số 160 đường Chùa Vẽ, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, **Bùi Đình Đ** đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,38 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Đây là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. **Bùi Đình Đ** là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vi phạm Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo cất giấu, xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, do vậy cần phải được xử lý nghiêm và cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án; tiền sự; phạm tội lần đầu. Nhưng bị cáo là **đối tượng nghiện chất ma túy**. Do vậy, cần xem xét nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt, đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên, căn cứ quy định pháp luật hình sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp mới đảm bảo mục đích nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung : Do bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Xét 01 bì thư niêm phong có dấu niêm phong số 322/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ nên cần **tịch thu tiêu hủy** theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[11] Đối với chiếc xe moto YAMAHA NOUVO mang biển kiểm soát 15B1-269.98, qua điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1982; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 16 đường Thụ Trung, Thụ Trung 1, Đằng Lâm, Hải An, Hải Phòng. Anh Nguyễn Tuấn A không biết việc Đ mượn xe moto của mình sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An đã trả lại cho anh Nguyễn Tuấn Anh là phù hợp quy định của pháp luật.

[12] Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen (đã qua sử dụng). Qua điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An đã trả lại cho Bùi Đình Đ là phù hợp quy định của pháp luật.

[13] Đối với người đàn ông cho ma túy Bùi Đình Đ tại khu vực trước cửa nhà số 514 đường Ngô Gia Tự, phường Đằng Lâm, Hải An, Hải Phòng. Qua điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không đủ căn cứ để lập hồ sơ xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt : Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt **Bùi Đình Đ 36 (ba mươi sáu)** tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **13/5/2021**.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo **Bùi Đình Đ**.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong có dấu niêm phong số 322/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc **Bùi Đình Đ** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Hải An;
- CQTHAHS - Công an quận Hải An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Trại tạm giam - Công an TP. Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Tuyến

